TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 55/2020/HNGĐ-PT
Ngày**:** 12-5-2020
"V/v xác nhận cha cho con và yêu cầu cấp dưỡng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Lê Na**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Hồng Lam**

Bà **Trần Thị Thanh Thảo**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Công Hách** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Bà **Trần Thị Ngoan -** Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 75/2020/TLPT-HNGĐ về việc "*xác nhận cha cho con và yêu cầu cấp dưỡng*".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 37/2019/HNGĐ-ST ngày 11/7/2019, Toà án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 73/2020/QĐXXPT-HNGĐ ngày 23/3/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Hồ Thị Hồng H** – Sinh năm 1975

Nơi cư trú: Số 38A4, tập thể công ty len, Khối 8, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

Bị đơn: Anh **Trần Xuân T** – Sinh năm 1978

Nơi cư trú: Số 81, tập thể Bà Triệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu **Trần Thiện M** - Sinh ngày 13/01/2015.

Người đại diện cho cháu M là Chị Hồ Thị Hồng H (mẹ ruột cháu M). *(Có mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Chị Hồ Thị Hồng H trình bày: Năm 2013, chị có quan hệ tình cảm với anh Trần Xuân T và mang thai cháu Trần Thiện M. Khi mang thai chị có thông báo cho anh T biết và anh T có nói sinh con ra anh sẽ có trách nhiệm với con. Sau khi sinh con, chị đã xét nghiệm ADN cho cháu M và kết quả cháu M và anh T có quan hệ huyết thống với anh T.

Nay chị làm đơn đề nghị Tòa án làm thủ tục xác nhận cha cho con và yêu cầu anh T phải có trách nhiệm cấp dưỡng cho con chung.

Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã thụ lý và giải quyết vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Trần Xuân T xác nhận mối quan hệ như chị H trình bày. Anh T đồng ý nhận cháu Trần Thiện M là con đẻ. Anh T đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung với chị H theo quy định của pháp luật. Hiện nay thu nhập hàng tháng của anh T là 5.200.000 đồng.

Tại Bản án số 37/2019/HNGĐ-ST ngày 11/07/2019, Toà án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội quyết định: Áp dụng: Khoản 1 Điều 89; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Khoản 10 Điều 29, Điều 35; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. **Chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Thị Hồng H**

Tuyên bố anh Trần Xuân T, sinh ngày 15/5/1978 là cha đẻ của cháu Trần Thiện M.

2. Về cấp dưỡng:

Buộc anh Trần Xuân T phải cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng theo tháng kể từ khi bản án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Ngoài ra bản án còn tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 24/7/2019, chị Hồ Thị Hồng H làm Đơn kháng cáo một phần Bản án 37/2019/HNGĐ-ST ngày 11/07/2019, Toà án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội với nội dung: Chị không đồng ý với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng. Đề nghị Tòa án xem xét mức cấp dưỡng nuôi con chung

phù hợp hơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự về thụ lý, thời hạn xét xử và thủ tục tố tụng tại phiên tòa. Các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: Về hoàn cảnh và thu nhập hai bên thấy chị H hàng tháng có thu nhập do làm công việc tự do, buôn bán ở chợ, chị có chỗ ở ổn định. Chị H và anh T đều có 2 con riêng cần chăm sóc. Do vậy, xét điều kiện và hoàn cảnh hai anh chị là như nhau. Thu nhập của anh T chỉ là 5.200.000 đồng/ tháng. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm buộc anh T cấp dưỡng nuôi cháu M 2.000.000 đồng/tháng là phù hợp với qui định pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 138 BLTTDS: Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 37/2019/HNGĐ-ST ngày 11/07/2019, Toà án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Về án phí phúc thẩm: Chị H phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về thủ tục tố tụng**: Đơn kháng cáo của nguyên đơn Hồ Thị Hồng H là hợp lệ. Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội chấp nhận xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là đúng quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn là anh Trần Xuân T vắng mặt. Phiên tòa phúc thẩm mở lần thứ 2, anh T đã được Tòa án tống đạt giấy triệu tập hợp lệ và đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử vắng mặt anh Trần Xuân T là phù hợp theo qui định tại Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] **Về nội dung:**

- Chị H và anh T đều thừa nhận năm 2013, anh chị có quan hệ tình cảm và cháu Trần Thiện M là con đẻ của hai người. Anh T và chị H đều không kháng cáo về nội dung xác nhận cha cho con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:*

Tòa án cấp sơ thẩm buộc anh Trần Xuân T phải cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng theo tháng.

Chị H cho rằng mức cấp dưỡng như vậy là chưa phù hợp. Hiện nay, chị H đang làm công việc tự do, buôn bán nhỏ ở chợ, thu nhập không ổn định và việc

nuôi con rất khó khăn nên mong muốn được a Tùng chia sẻ thêm để đảm bảo chi phí nuôi con.

Anh T đồng ý cấp dưỡng theo quy định pháp luật. Anh cũng trình bày thu nhập của anh hiện nay khoảng 5.200.000 đồng/tháng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Mức cấp dưỡng được quy định tại Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình. Theo đó: Căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng để quyết định mức cấp dưỡng.

Cháu Trần Thiện M sinh ngày 13/01/2015 và do chị H trực tiếp nuôi dưỡng từ lúc sinh cháu đến nay. Anh T trình bày mức thu nhập của anh là 5.200.000 đồng nhưng không cung cấp các tài liệu chứng minh thu nhập. Xét thấy, trách nhiệm nuôi dưỡng con cái là nghĩa vụ chung của cha mẹ, chị H một mình vừa nuôi con nhỏ, vừa buôn bán ở chợ, công việc không ổn định, kinh tế khó khăn, lại đang phải thuê nhà nên để đảm bảo nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng là cháu Trần Thiện M, Hội đồng xét xử xét thấy cần sửa án sơ thẩm, tăng mức cấp dưỡng nuôi con chung để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu M.

[3] Về án phí: Kháng cáo của chị Hồ Thị Hồng H được chấp nhận nên chị H không phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình phúc thẩm.

Anh T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào các Khoản 1 Điều 89; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102; Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Sửa một phần bản án sơ thẩm số 37/2019/HNGĐ-ST ngày 11/07/2019, Toà án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội về mức cấp dưỡng và án phí:

Cụ thể:

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Buộc anh Trần Xuân T phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị Hồ Thị Hồng H là 2.500.000 đồng/tháng. Hình thức cấp dưỡng hàng tháng kể từ khi bản án có hiệu lực cho đến khi con chung là cháu Trần Thiện M đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

- Về án phí: Chị Hồ Thị Hồng H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

Anh Trần Xuân T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Các đương sự;
- Lưu HS+ VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Trần Thị Lê Na